

**TOÀ ÁN NHÂN DÂN
TỈNH TÂY NINH**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 74/2017/HS-PT
Ngày: 26-7-2017

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TOÀ ÁN NHÂN DÂN TỈNH TÂY NINH**

- Thành phần Hội đồng xét xử phúc thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Bà Lê Thị Thu Trang.

Các Thẩm phán:

1. Ông Đỗ Văn Thịnh;
2. Bà Phạm Thị Thanh Giang.

- Thư ký phiên tòa: Bà Dương Thị Kiều Trang - Thư ký Toà án nhân dân tỉnh Tây Ninh.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Tây Ninh tham gia phiên tòa:

Ông Nguyễn Hoàng Việt - Kiểm sát viên.

Ngày 26 tháng 7 năm 2017, tại trụ sở Toà án nhân dân tỉnh Tây Ninh xét xử phúc thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số: 78/2017/HSPT ngày 30 tháng 5 năm 2017 đối với bị cáo Nguyễn Thị Hồng T do có kháng cáo của bị cáo và kháng nghị của Viện kiểm sát nhân dân thành phố T đối với Bản án hình sự sơ thẩm số: 68/2017/HS-ST ngày 25 tháng 4 năm 2017 của Toà án nhân dân thành phố T, tỉnh Tây Ninh.

- Bị cáo kháng cáo:

Nguyễn Thị Hồng T, sinh ngày 09/02/1977 tại Tây Ninh;

Nơi đăng ký hộ khẩu thường trú: Đường H, khu phố M, Phường N, thành phố T, tỉnh Tây Ninh; địa chỉ cư trú: Khu phố I, phường K, thành phố T, tỉnh Tây Ninh; nghề nghiệp: Buôn bán; trình độ văn hóa: 6/12; con ông Nguyễn T (đã chết) và bà Nguyễn Thị M, sinh năm: 1936, chồng: Trần Ngọc P và có 02 con, lớn sinh năm 2006, nhỏ sinh năm 2012; tiền án, tiền sự: Không. Bị cáo tại ngoại, có mặt tại phiên tòa.

Ngoài ra, trong vụ án còn có những người tham gia tố tụng khác, không có kháng cáo, kháng nghị nên Tòa không triệu tập.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Do có mâu thuẫn về tranh chấp tài sản là quyền sử dụng đất nên vào khoảng 13 giờ 40 phút, ngày 19/10/2016 Nguyễn Thị Hồng T, Nguyễn Thị Bé S phát hiện

có người xây dựng hàng rào trên phần đất tranh chấp, T và S ra ngăn cản. Lúc này T1 đến thì giữa T, S và T1 xảy ra xô xát, T1 dùng tay đánh vào mặt, ngực T, thấy T bị T1 đánh, S vào can ngăn cũng bị T1 đánh. Sau khi bị T1 đánh, S nhặt một 01 viên đá xanh (4 cm x 6 cm) ném T1 nhưng không trúng, T cũng nhặt một viên đá xanh (4 cm x 6 cm) ném trúng vào người T1 nhưng không rõ vị trí nào. T tiếp tục nhặt 02 ly thủy tinh có quai cầm bị vỡ miệng, cầm trên hai tay đánh trúng tay trái T1 làm tay T1 chảy máu. Lúc này, T1 dùng điện thoại di động Samsung Galaxy J7 ra quay phim và thách thức T đánh T1. Khi nghe T1 nói “quay phim để làm bằng chứng”, T cầm 01 ly thủy tinh bằng tay phải xông vào đập nhiều cái vào điện thoại của T1 làm điện thoại hư hỏng hoàn toàn.

Tại Kết luận định giá tài sản số 104/KLĐG-TTHS, ngày 28/10/2016 của Hội đồng định giá tài sản trong tổ tụng hình sự thành phố T, tỉnh Tây Ninh kết luận: Điện thoại di động Samsung Galaxy J7, màu vàng đồng, Imel: 352205/08/084734/5 có trị giá 4.000.000 đồng.

Tại Kết luận định giá tài sản số 121/KLĐG-TTHS, ngày 28/12/2016 của Hội đồng định giá tài sản trong tổ tụng hình sự thành phố T, tỉnh Tây Ninh kết luận: Điện thoại di động Samsung Galaxy J7, màu vàng đồng, Imel: 352205/08/084734/5, đã hư hỏng hoàn toàn không còn giá trị để định giá.

Về trách nhiệm dân sự: Bị cáo đã bồi thường cho bị hại số tiền 4.000.000 đồng.

Bản án hình sự sơ thẩm số 68/2017/HSST ngày 25/4/2017 của Toà án nhân dân thành phố T, tỉnh Tây Ninh đã xử:

Tuyên bố bị cáo Nguyễn Thị Hồng T phạm tội “Hủy hoại tài sản”.

Áp dụng khoản 1 Điều 143; điểm b, h, p khoản 1 Điều 46 của Bộ luật Hình sự: Xử phạt bị cáo Nguyễn Thị Hồng T 06 (Sáu) tháng tù. Thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày bắt bị cáo đi chấp hành án.

Bản án còn tuyên về biện pháp tư pháp, án phí và quyền kháng cáo.

Ngày 08/5/2017, bị cáo kháng cáo xin giảm nhẹ hình phạt, hưởng án treo hoặc chuyển sang hình thức phạt cải tạo không giam giữ và Viện kiểm sát nhân dân thành phố T kháng nghị giảm nhẹ hình phạt tù cho bị cáo.

Tại phiên tòa phúc thẩm, đại diện Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Tây Ninh thay đổi kháng nghị của Viện kiểm sát nhân dân thành phố T, đề nghị xử phạt bị cáo 06 tháng tù nhưng cho hưởng án treo.

Bị cáo giữ nguyên kháng cáo xin giảm nhẹ hình phạt, hưởng án treo hoặc chuyển sang hình thức phạt cải tạo không giam giữ.

NHẬN ĐỊNH CỦA HỘI ĐỒNG XÉT XỬ:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Tại phiên tòa phúc thẩm, đại diện Viện Kiểm sát nhân dân tỉnh Tây Ninh thay đổi kháng nghị của Viện kiểm sát nhân dân thành phố T, đề nghị xử phạt bị cáo 06 tháng tù nhưng cho hưởng án treo; bị cáo thừa nhận đã thực hiện hành vi phạm tội, giữ nguyên kháng cáo xin giảm nhẹ hình phạt, hưởng án treo hoặc chuyển sang hình thức phạt cải tạo không giam giữ để nuôi con 02 con nhỏ, không có đối đáp và cung cấp chứng cứ mới.

[2] Tòa án cấp sơ thẩm xác định hành vi của bị cáo Nguyễn Thị Hồng T thực hiện đã cấu thành tội “Hủy hoại tài sản” quy định tại khoản 1 Điều 143 Bộ luật Hình sự là có căn cứ.

Khi quyết định hình phạt, cấp sơ thẩm đã xem xét áp dụng các tình tiết giảm nhẹ cho bị cáo: bị cáo phạm tội lần đầu thuộc trường hợp ít nghiêm trọng; thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải; đã tự nguyện bồi thường xong cho người bị hại số tiền 4.000.000. Đây là các tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự được quy định tại các điểm b, h, p khoản 1 Điều 46 của Bộ luật Hình sự. Ngoài ra, cấp sơ thẩm chưa xem xét việc bị hại có yêu cầu xem xét giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo (bút lục 176) là tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự quy định tại khoản 2 Điều 46 của Bộ luật Hình sự là thiếu sót, cấp phúc thẩm bổ sung. Xét thấy, trong vụ án này bị cáo và bị hại là chị em ruột, do mâu thuẫn về tranh chấp đất đai trong gia đình nên hai bên xảy ra mâu thuẫn, do bị hại dùng tay đánh vào mặt và vùng ngực của bị cáo trước nên nhất thời bị cáo nóng giận thực hiện hành vi phạm tội; bị hại và bị cáo đã tự nguyện thỏa thuận bồi thường thiệt hại.

Ngoài lần phạm tội này bị cáo luôn chấp hành tốt các chủ trương, chính sách pháp luật của Đảng và Nhà nước ở địa phương, bị cáo có nhiều tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự, có nhân thân tốt, chưa có tiền án, tiền sự, có nơi cư trú cụ thể, rõ ràng, có khả năng tự cải tạo nên không cần thiết phải cách ly bị cáo ra khỏi đời sống xã hội mà cần áp dụng Điều 60 của Bộ luật Hình sự và Nghị quyết số 01/2013/NQ-HĐTP ngày 06/11/2013 của Hội đồng thẩm phán Tòa án nhân dân tối cao cho bị cáo hưởng án treo, đồng thời ấn định thời gian thử thách đối với bị cáo cũng đủ giáo dục bị cáo trở thành công dân tốt.

Do đó, có căn cứ chấp nhận kháng cáo của bị cáo, chuyển từ hình phạt tù giam sang hình phạt tù nhưng cho hưởng án treo để thể hiện tính nhân đạo của Nhà nước; chấp nhận việc thay đổi kháng nghị của Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Tây Ninh đối với kháng nghị của Viện kiểm sát nhân dân thành phố T.

[3] Về án phí hình sự phúc thẩm: Kháng cáo của bị cáo được chấp nhận nên bị cáo không phải chịu.

[4] Các quyết định khác của bản án sơ thẩm không có kháng cáo, kháng nghị đã có hiệu lực pháp luật khi hết thời hạn kháng cáo, kháng nghị.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

1. Căn cứ điểm b khoản 2 Điều 248, điểm đ khoản 1 Điều 249 của Bộ luật Tố tụng hình sự; áp dụng khoản 1 Điều 143; điểm b, h, p khoản 1, khoản 2 Điều 46, Điều 60 của Bộ luật Hình sự.

Sửa Bản án hình sự sơ thẩm số 68/2017/HSST ngày 25/4/2017 của Tòa án nhân dân thành phố T, tỉnh Tây Ninh về phần quyết định hình phạt đối với bị cáo Nguyễn Thị Hồng T.

Xử phạt bị cáo Nguyễn Thị Hồng T 06 (Sáu) tháng tù cho hưởng án treo, thời gian thử thách là 01 năm tính từ ngày tuyên án phúc thẩm.

Giao bị cáo cho Ủy ban nhân dân phường K, thành phố T, tỉnh Tây Ninh giám sát và giáo dục trong thời gian thử thách.

Trường hợp bị cáo thay đổi nơi cư trú thì được thực hiện theo Điều 69 của Luật Thi hành án hình sự.

2. Về án phí hình sự phúc thẩm: Áp dụng Điều 98, 99 của Bộ luật Tố tụng hình sự, bị cáo không phải chịu.

3. Các quyết định khác của bản án sơ thẩm không có kháng cáo, kháng nghị đã có hiệu lực, kể từ ngày hết thời hạn kháng cáo, kháng nghị.

Bản án phúc thẩm có hiệu lực pháp luật kể từ ngày tuyên án.

Nơi nhận:

- TAND Cấp cao;
- VKSND tỉnh;
- CQHSNVCCA;
- TAND huyện;
- VKSND huyện;
- UBND xã, phường;
- Chi cục THADS huyện;
- Công an huyện;
- Bị cáo;
- Tòa Hình sự;
- Lưu hồ sơ.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ PHÚC THẨM
Thẩm phán – Chủ tọa phiên tòa

(Đã ký)

Lê Thị Thu Trang

